

Bảo vệ môi trường tại các khu công nghiệp trên địa bàn thành phố Đà Nẵng

Trần Thị Thuý Trang

Trường Đại học Kinh tế, Đại học Đà Nẵng

Trong điều kiện ngày nay, các hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ là những hoạt động tạo nên sự phát triển kinh tế - xã hội, cải thiện chất lượng cuộc sống con người. Các hoạt động trên tập trung chủ yếu ở các khu công nghiệp, và thường gây tiêu hao tài nguyên thiên nhiên và tạo ra các chất thải gây ô nhiễm môi trường. Do giữa môi trường và sự phát triển kinh tế luôn có mối quan hệ chặt chẽ: môi trường là địa bàn và đối tượng của sự phát triển, còn phát triển là nguyên nhân tạo nên các biến đổi môi trường, vì vậy để giải quyết hài hoà giữa tăng trưởng kinh tế với bảo vệ môi trường, đặc biệt là vấn đề bảo vệ môi trường ở các khu công nghiệp cần có các chính sách phù hợp.

1. Tổng quan về các khu công nghiệp công nghiệp tại Đà Nẵng

Thành phố Đà Nẵng là một trong những thành phố trọng điểm phát triển kinh tế của Việt Nam. Tính đến nay Đà Nẵng hiện có 6 khu công nghiệp (KCN) lớn với tổng diện tích là 1.006,52 ha là khu công nghiệp Hòa Khánh, KCN Đà Nẵng, KCN Liên Chiểu, KCN Hòa Khánh mở rộng, KCN Hòa Cẩm và khu công nghiệp Dịch vụ thủy sản Đà Nẵng, các KCN của Đà Nẵng đều nằm gần các trục giao thông nội thị của Thành phố nối kết với các trục giao thông chính của vùng và quốc gia cả về đường thủy, đường bộ và đường sắt; cách cảng nước sâu Tiên Sa gần nhất 3 km và xa nhất 20 km, cách sân bay quốc tế Đà Nẵng gần nhất 3 km và xa nhất 12 km; góp phần tiết kiệm chi phí, thời gian đi lại và vận chuyển hàng hóa từ các KCN đến cảng, thị trường tiêu thụ trong và ngoài nước và ngược lại.

Các ngành nghề hoạt động chủ yếu tại các KCN là ngành dệt, may mặc, giày da, túi xách, sản xuất bao bì, in ấn, cơ khí chế biến, sắt thép, cao su, hoá chất, công nghiệp chế biến thủy sản, hậu cần cảng cá, thông tin liên lạc... Trong giai đoạn 2011-2018, thành phố đã thu hút được số dự án đầu tư nước ngoài trong các khu công nghiệp là 76 dự án với số vốn đăng ký là 599,5 triệu USD, chiếm 41,99% tổng vốn đăng ký giai đoạn này. Tính đến năm 2019, Đà Nẵng đã thu hút các nhà đầu tư là tổ chức, cá nhân đến từ 45 quốc gia và vùng lãnh thổ thực hiện hoạt động sản xuất, kinh doanh với hơn 130 dự án đầu tư trong các khu công nghiệp với tổng vốn đầu tư đạt hơn 1,3 tỷ USD, chiếm khoảng 36,32% tổng vốn đăng ký kinh doanh.

Quả tình thu hút vốn đầu tư vào các khu công nghiệp ở thành phố Đà Nẵng trong những năm qua đã đóng vai trò to lớn trong sự phát triển kinh tế xã hội của thành phố, thúc đẩy các ngành công nghiệp phụ

trợ, dịch vụ, tạo điều kiện cho quá trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế đạt hiệu quả. Các khu công nghiệp trên địa bàn đã thực sự bổ sung nguồn vốn cho phát triển kinh tế - xã hội, tạo thêm năng lực sản xuất mới đáp ứng phần nào nhu cầu trong nước và xuất khẩu, tạo thêm việc làm cho người lao động, góp phần quan trọng vào phát triển kinh tế.

2. Vấn đề môi trường tại các khu công nghiệp tại Đà Nẵng

Đi đôi với sự hình thành các khu công nghiệp, Sơ Tai nguyên Môi trường thành phố đã triển khai nhiều hoạt động tích cực làm giảm tình trạng ô nhiễm môi trường khu vực này như: nạo vét Âu thuyền Thọ Quang; rà soát toàn bộ hệ thống thu gom, xử lý nước thải của Trạm; tiếp tục phun chế phẩm khử mùi tại khu vực Trạm; yêu cầu các chủ dự án triển khai đấu nối nước thải (kể cả nước thải sinh hoạt), đảm bảo không xả thải ra môi trường đồng thời xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm. Tuy nhiên, do sự phát triển ngày càng nhanh của các doanh nghiệp trong khu công nghiệp, nên các khu công nghiệp trên địa bàn cũng đã và đang phải đối mặt với nhiều thách thức lớn về ô nhiễm môi trường sinh thái, sức khỏe người dân địa phương và nuôi trồng thủy sản. Cụ thể như:

+ Về nước thải: Đa số các khu công nghiệp đều phát triển sản xuất đa ngành, đa lĩnh vực nên phát thải nhiều loại nước thải khác nhau. Riêng khu công nghiệp dịch vụ thủy sản Đà Nẵng hoạt động chính là chế biến thủy sản nên vấn đề bảo vệ môi trường và xử lý nước thải hiện nay không đáp ứng yêu cầu về chất lượng nước thải, gây ảnh hưởng đến người dân sống xung quanh khu vực. Đây là một trong những mối quan tâm hàng đầu của ban quản lý khu công nghiệp, chính quyền và cả người dân địa phương.

+ Về khí thải: Mặc dù các doanh nghiệp đã có ý thức thực hiện nhưng trang thiết bị phục vụ công tác này chủ yếu còn sơ sài, đơn giản, chưa giảm thiểu triệt để ảnh hưởng của khí thải gây ra đối với môi trường xung quanh. Chất lượng môi trường không khí tại các khu công nghiệp, đặc biệt là các khu công nghiệp được thành lập trên cơ sở các doanh nghiệp cũ có sẵn với công nghệ sản xuất lạc hậu hoặc chưa được đầu tư hệ thống xử lý khí thải đang bị suy giảm. Bên cạnh đó, vấn đề ô nhiễm môi trường không khí trong các cơ sở sản xuất của các KCN cũng là vấn đề cần được quan tâm. Cụ thể như các đơn vị chế biến thủy sản, sản xuất hóa chất đang gây ô nhiễm tại chính các cơ sở sản xuất đó và đã tác động không nhỏ đến sức khỏe người lao động.

+ Về chất thải nguy hại và chất thải rắn: Một số doanh nghiệp trong khu công nghiệp không thực hiện đúng quy chuẩn thải theo quy định, có doanh nghiệp tự lưu giữ và xử lý chất thải không đảm bảo tiêu chuẩn gây nguy cơ về ô nhiễm môi trường.

Bên cạnh đó, hiện nay các khu công nghiệp Đà Nẵng nói riêng và cả nước nói chung vẫn còn nảy sinh một số vấn đề như: cơ quan quản lý cấp phép về môi trường trong khi cơ quan khác là đơn vị kiểm tra nên việc thanh, kiểm tra về môi trường chồng chéo và không hiệu quả. Ngoài ra, do việc đầu tư cho công tác môi trường làm tăng chi phí hoạt động của doanh nghiệp, ảnh hưởng trực tiếp tới lợi nhuận đạt được. Do vậy, tại một số nơi, việc bảo vệ môi trường chưa được doanh nghiệp tự giác thực hiện, vẫn cần được tuyên truyền thường xuyên, đồng thời có cơ chế thanh, kiểm tra chặt chẽ việc tuân thủ pháp luật về môi trường.

3. Một số giải pháp bảo vệ môi trường tại các khu công nghiệp trong thời gian tới tại Đà Nẵng

Để đảm bảo hiệu quả công tác bảo vệ môi trường tại khu công nghiệp trên địa bàn trong thời gian tới, cần chú trọng các giải pháp sau:

- Tăng cường hoạt động quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường. Ra soát, điều chỉnh quy hoạch các khu công nghiệp để đảm bảo các quy hoạch khu công nghiệp đồng bộ, phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch và kế hoạch sử dụng đất, quy hoạch phát triển khu công nghiệp phù hợp với điều kiện tài nguyên, đặc điểm kinh tế - xã hội của thành phố. Quá trình lập quy hoạch phải tính ngay tới các tác nhân gây ô nhiễm môi trường và các giải pháp giảm thiểu và bảo vệ môi trường. Việc thành lập và phát triển khu công nghiệp phải đảm bảo tuân thủ đúng với quy hoạch đã được phê duyệt.

Tổ chức tốt hệ thống thu gom, chất thải rắn công nghiệp không nguy hại và chất thải nguy hại, thực hiện xã hội hóa hoạt động thu gom, vận chuyển chất thải đảm bảo về môi trường trong khu công nghiệp. Tất cả các doanh nghiệp trong KCN có nước thải phải xử lý sơ bộ đạt tiêu chuẩn đầu vào của hệ thống xử lý nước thải

tập trung trước khi thải vào hệ thống thu gom nước thải của KCN, trường hợp chưa có hệ thống xử lý nước thải tập trung thì từng doanh nghiệp phải xử lý nước thải đạt tiêu chuẩn cho phép trước khi thải ra ngoài. Các doanh nghiệp có phát sinh khí thải phải có hệ thống xử lý khí thải đạt quy chuẩn Việt Nam trước khi xả thải. Các doanh nghiệp trong KCN có phát sinh chất thải nguy hại phải có hợp đồng với các đơn vị có chức năng và đủ năng lực để thu gom và xử lý đúng cách.

Cần tăng cường quản lý, kiểm tra, giám sát môi trường tại khu công nghiệp, xây dựng hệ thống tiêu chuẩn thu mua và xử lý nước thải tập trung ở các khu công nghiệp.

- Đẩy mạnh phát triển kỹ thuật, công nghệ về bảo vệ môi trường tại các khu công nghiệp. Thu hút đầu tư vào KCN theo hướng ưu tiên những ngành công nghiệp sạch, ít ô nhiễm, đảm bảo cơ cấu ngành nghề phù hợp với khả năng và thực tế giải quyết ô nhiễm của địa phương; thu hút có trọng điểm để phát triển các ngành kinh tế chủ lực cũng như tạo điều kiện thuận lợi trong bố trí nhà máy, xây dựng phương án bảo vệ môi trường.

Nâng cao năng lực quản lý và phân tích môi trường trên cơ sở đầu tư thích hợp về trang thiết bị kỹ thuật hiện đại nhằm phục vụ công tác kiểm soát, phòng ngừa ô nhiễm và dự báo diễn biến môi trường. Ứng dụng các giải pháp kỹ thuật nhằm hoàn thiện hệ thống thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn KCN, kể cả chất thải nguy hại.

Xây dựng cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp thực hiện sản xuất sạch hơn, tiết kiệm năng lượng trong khu công nghiệp. Nghiên cứu phát triển mô hình khu công nghiệp thân thiện với môi trường, trước hết là thí điểm, sau đó nhân rộng ra toàn quốc. Nâng cao năng lực quản lý về môi trường cho các ban quản lý các khu công nghiệp cả về nhân lực và trang thiết bị để tạo điều kiện cho các ban quản lý chủ động hơn trong thực hiện nhiệm vụ về bảo vệ môi trường khu công nghiệp.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, cơ chế chính sách đối với bảo vệ môi trường tại các KCN Đà Nẵng. Tăng cường thanh tra, kiểm tra vi phạm thì hành pháp luật về môi trường trong các KCN, đồng thời xem xét điều chỉnh các chế tài để đảm bảo tính răn đe đối với hành vi vi phạm pháp luật về môi trường.

Ra soát, bổ sung và tiếp tục điều chỉnh hệ thống văn bản pháp luật về môi trường, trong đó hướng dẫn cụ thể, quy định rõ các nhiệm vụ cần thực hiện trong công tác bảo vệ môi trường cho các cơ quan quản lý nhà nước; ban hành, cập nhật các tiêu chuẩn môi trường cho phù hợp với thực tế. Đối với các công trình xử lý chất thải của doanh nghiệp thì cần quy định rõ về tiêu chuẩn, chế độ vận hành để thống nhất thực hiện, đảm bảo được chất lượng của các công trình, nhất là đối với nhà máy xử lý nước thải tập trung của

Xem tiếp trang 48